

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
BÀI 176 - Sự sửa soạn để chôn xác Đức Chúa Jê-sus Christ.
Phần 1- Ý nghĩa của lễ Vượt qua của Đức Giê-hô-va.

Ma-thi-ơ 26:1-13: Vả, Đức Chúa Jê-sus đã phán những lời ấy xong rồi, thì phán cùng môn đồ rằng: Các người biết rằng còn hai ngày nữa thì đến lễ Vượt qua, và Con người sẽ bị nộp để chịu đóng đinh trên cây thập tự. Bấy giờ các thầy tế lễ cả và các trưởng lão trong dân nhóm lại trong tòa thầy cả thượng phẩm tên là Cai-phe; và bàn với nhau dùng mưu chước gì để bắt Đức Chúa Jê-sus mà giết. Song họ nói rằng: Không nên làm trong ngày lễ, e trong dân chúng sanh ra điều xào xạc chẳng. Khi Đức Chúa Jê-sus ở làng Bê-tha-ni, tại nhà Si-môn là người phung, có một người đàn bà cầm cái chai bằng ngọc trắng đựng dầu thơm quý giá lắm, đến gần mà đổ trên đầu Ngài đang khi ngồi ăn. Môn đồ thấy vậy, giận mà trách rằng: Sao phí của như vậy? Dầu này có thể bán được nhiều tiền và lấy mà thí cho kẻ nghèo nàn. Đức Chúa Jê-sus biết điều đó, bèn phán cùng môn đồ rằng: Sao các người làm khó cho người đàn bà đó? Người đã làm việc tốt cho ta; vì các người thường có kẻ nghèo ở cùng mình, song sẽ không có ta ở cùng luôn luôn. Người đổ dầu thơm trên mình ta là để sửa soạn chôn xác ta đó. Quả thật, ta nói cùng các người, khắp cả thế gian, hễ nơi nào Tin Lành này được giảng ra, thì cũng thuật lại việc người ấy đã làm để nhớ đến người.

Bản King James version chép: ¹And it came^{G1096} to pass, when^{G3753} Jesus^{G2424} had finished^{G5055} all^{G3956} these^{G5128} sayings^{G3056}, he said^{G2036} unto his disciples^{G3101}, ²Ye know^{G1492} that after^{G3326} two^{G1417} days^{G2250} is the feast of the passover^{G3957}, and the Son^{G5207} of man^{G444} is betrayed^{G3860} to be crucified^{G4717}. ³Then^{G5119} assembled^{G4863} together^{G4863} the chief^{G749} priests^{G749}, and the scribes^{G1122}, and the elders^{G4245} of the people^{G2992}, unto the palace^{G833} of the high^{G749} priest^{G749}, who^{G3588} was called^{G3004} Caiaphas^{G2533}, ⁴And consulted^{G4823} that they might take^{G2902} Jesus^{G2424} by subtlety^{G1388}, and kill^{G615} him. ⁵But they said^{G3004}, Not on^{G1722} the feast^{G1859} day, lest^{G2443-G3361} there be an uproar^{G2351} among^{G1722} the people^{G2992}. ⁶Now^{G1161} when Jesus^{G2424} was in Bethany^{G963}, in the house^{G3614} of Simon^{G4613} the leper^{G3015}, ⁷There came^{G4334} unto him a woman^{G1135} having^{G2192} an alabaster^{G211} box^{G211} of very^{G927} precious^{G927} ointment^{G3464}, and poured^{G2708} it on^{G1909} his head^{G2776}, as he sat^{G345} at^{G345} meat. ⁸But when his disciples^{G3101} saw^{G1492} it, they had indignation^{G23}, saying^{G3004}, To what^{G5101} purpose is this^{G3778} waste^{G684}? ⁹For this^{G5124} ointment^{G3464} might^{G1410} have been sold^{G4097} for much^{G4183}, and given^{G1325} to the poor^{G4434}. ¹⁰When Jesus^{G2424} understood^{G1097} it, he said^{G2036} unto them, Why^{G5101} trouble^{G2873-G3930} ye the woman^{G1135}? for she hath wrought^{G2038} a good^{G18} work^{G2041} upon me. ¹¹For ye have^{G2192} the poor^{G4434} always^{G3842} with you; but me ye have^{G2192} not always^{G3842}. ¹²For in that she hath poured^{G906} this^{G5124} ointment^{G3464} on^{G1909} my body^{G4983}, she did^{G4160} it for my burial^{G1779}. ¹³Verily^{G281} I say^{G3004} unto you, Wheresoever^{G3699-G1437} this^{G5124} gospel^{G2098} shall be preached^{G2784} in the whole^{G3650} world^{G2889}, there shall also^{G2532} this^{G3778}, that this^{G3778} woman hath done^{G4160}, be told^{G2980} for a memorial^{G3422} of her.

Theo Bản King James version chép câu 1 và 2, có nghĩa là: *Vả, khi Đức Chúa Jê-sus đã phán xong các điều ấy rồi, Ngài phán với các môn đồ của Ngài rằng: Các người biết rằng sau hai ngày nữa là lễ Vượt qua và Con người sẽ bị người ta phản bội nộp cho bị đóng đinh trên cây thập tự.*

Lễ Vượt qua mà dân Y-sơ-ra-ên đã nhận được mạng lệnh từ Đức Giê-hô-va khi họ còn đang ở trong xứ Ê-díp-tô là nhà nô-lệ và tuyển dân của Đức Chúa Trời phải giữ lễ này trải các đời, vì lễ đó là của Đức Giê-hô-va chứ không phải của dân Y-sơ-ra-ên.

Xuất Ê-díp-tô ký 12:1-20: Tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Tháng này định làm tháng đầu cho các người, tức là tháng giêng trong quanh năm. Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vết chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mày cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Đêm ấy họ sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không men và rau đắng. Chớ ăn thịt nửa chín nửa sống hay là luộc trong nước, nhưng phải quay trên lửa cả và đầu, giò, với bộ lòng. Các người chớ để chi còn lại đến sáng mai; nếu

còn lại, hãy thiêu đi. Vậy, ăn thịt đó, phải như vậy: Dây lưng cột, chân mang giày, tay cầm gậy, ăn hối hả; ấy là lễ Vượt-quá của Đức Giê-hô-va. Đêm đó ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; ta là Đức Giê-hô-va. Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn hủy diệt các người. Các người hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trải các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời. Trong bảy ngày phải ăn bánh không men: vừa đến ngày thứ nhất, hãy dẹp men khỏi nhà đi; vì hễ ai ăn bánh có men từ ngày thứ nhất cho đến ngày thứ bảy, thì sẽ bị truất ra khỏi Y-sơ-ra-ên. Ngày thứ nhất, sẽ có một sự nhóm hiệp thánh; qua ngày thứ bảy các người cũng sẽ có một sự nhóm hiệp thánh nữa. Trong mấy ngày đó chẳng nên làm công việc chi, chỉ lo sắm đồ ăn cho mỗi người cần ăn mà thôi. Vậy, các người hãy giữ lễ bánh không men, vì chính ngày đó ta rút quân đội các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô; nên chi, trải các đời phải giữ ngày đó như một lễ lập ra đời đời. Ngày mười bốn tháng giêng, chiều lại, các người sẽ ăn bánh không men cho đến chiều ngày hai mươi mốt tháng đó. Trong bảy ngày không nên còn thấy men tại nhà các người; vì bất luận người ngoại bang hay là người bốn xứ, hễ ai ăn bánh có men sẽ bị truất khỏi hội chúng Y-sơ-ra-ên. Chớ nên ăn bánh có men; khắp nơi các người ở đều phải ăn bánh không men.

Chữ Vượt qua- passover^{H6453} được chép trong câu 11 trên, đó là chữ פֶּסַח-pecach, số 6453 ra từ chữ פָּחַח -pacach, số 6452 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự bỏ qua, sự miễn trừ (thuế), sự nhảy qua, trở nên bị què, trở nên bị khập khiễng, sự tạm nghỉ*;

Hết thấy mọi sự đã chép trong Kinh-Thánh đều làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, là làm chứng về Đấng kế tự Đức Chúa Trời, đã đến thế gian này để giải bày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho loài người chúng ta biết Ngài là Đấng Cứu Chuộc loài người và sự Cứu Chuộc đó được thi hành qua Lời ra từ miệng của Ngài, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Lời của Ngài cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên mà Ngài đã chọn và biệt riêng ra từ giữa muôn dân trong thế gian này, ấy là để dân này sẽ tiếp nhận các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, là tiếp nhận các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với họ và được ghi chép trên hai bảng đá do chính Đức Giê-hô-va dùng ngón tay của Ngài viết xuống và cũng được Môi-se ghi chép lại trong năm sách của người để truyền dạy cho dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ và làm theo, hầu cho người nào vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-hô-va thì người ấy sẽ được sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh mình.

Để chúng ta có thể hiểu được ý nghĩa mầu nhiệm của lễ Vượt qua này, chúng ta cần phải hiểu rõ nguyên tắc của Kinh-Thánh về ý nghĩa của những sự được gọi là bóng của hình thật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tỏ ra cho những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời, là Đấng mà mọi sự được chép trong Kinh-Thánh (phần Cựu ước) đó là chép về Ngài.

Tất cả các mạng lệnh về sự thờ phượng cùng các kỳ lễ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải vâng giữ đó chỉ là bóng cho những sự trọn lành sau này, là những sự sẽ được thi hành trong quyền phép của Danh Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời mà thôi, như có chép:

Cô-lô-se 2:6-17: **Anh em đã nhận Đức Chúa Jêsus Christ thể nào, thì hãy bước đi trong Ngài thể ấy; hãy châm rễ và lập nền trong Ngài, lấy đức tin làm cho bền vững, tùy theo anh em đã được dạy dỗ, và hãy dưng đặt trong sự cảm tạ. Hãy giữ chừng, kẻo có ai lấy triết học và lời hư không, theo lời truyền khẩu của loài người, sơ học của thế gian, không theo Đấng Christ, mà bắt anh em phục chằng. Vì sự đầy dẫy của bốn tánh Đức Chúa Trời thấy đều ở trong Đấng ấy như có hình. Anh em lại nhờ Ngài mà có được đầy dẫy mọi sự, vì Ngài là đầu của mọi quyền cai trị và mọi thế lực. Anh em cũng chịu cắt bì trong Ngài, không phải phép cắt bì bởi tay người ta làm ra, nhưng là phép cắt bì của Đấng Christ, là lột bỏ tánh xác thịt của chúng ta. Anh em đã bởi phép báp-tem được chôn với Ngài, thì cũng được sống lại với Ngài bởi đức tin trong quyền phép Đức Chúa Trời, là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại. Khi anh em đã chết bởi tội lỗi mình và sự xác thịt mình không chịu cắt bì, thì Đức Chúa Trời đã khiến anh em sống lại với Đấng Christ, vì đã tha thứ hết mọi tội chúng ta: Ngài đã xóa tờ khế lập nghịch cùng chúng ta, các điều khoản trái với chúng ta nữa, cùng phá hủy tờ khế đó mà đóng đinh trên cây thập tự; Ngài đã truất bỏ các quyền cai trị cùng các thế lực, dùng thập tự giá chiến thắng chúng nó, và nộp ra tỏ tường giữa thiên hạ. Vì vậy, chớ có ai đoán xét anh em về của ăn uống, hoặc ngày lễ, hoặc ngày mặt trăng mới,**

hoặc ngày Sa-bát, ấy đều chỉ là bóng của các việc sẽ tới, còn hình thì ở trong Đấng Christ.

Khi nào thì hình của các bóng đó sẽ được thể hiện ra, hầu cho những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ thấy được những sự lạ lùng đó?

Hê-bơ-rơ 9:8-28: Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hễ đền tạm thứ nhất đang còn, thì đường vào nơi rất thánh chưa mở. Ấy là một hình bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và hy sinh dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng được vẹn lành về lương tâm. Đó chẳng qua là mạng lệnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn, uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải vậy. Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm thầy tế lễ thượng phẩm của những sự tốt lành sau này; Ngài đã vượt qua đền tạm lớn hơn và trọn vẹn hơn, không phải tay người dựng ra, nghĩa là không thuộc về đời này; Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời đời. Vì nếu huyết của dê đực bò đực cùng tro bò cái tơ mà người ta rưới trên kẻ ô uế còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh thay, huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không tì tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, dâng hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là đường nào! Nhân đó, Ngài là Đấng trung bảo của giao ước mới, để khi Ngài chịu chết mà chuộc tội đã phạm dưới giao ước cũ, thì những kẻ được kêu gọi nhận lãnh cơ nghiệp đời đời đã hứa cho mình. Vì khi có chúc thư, thì cần phải đợi đến kẻ trời chết đã. Chúc thư chỉ có giá trị sau lúc chết, vì hễ kẻ trời còn sống thì nó không có quyền gì. Ấy vậy, chính giao ước trước nào chẳng phải là không dùng máu mà lập. Lúc Môi-se phán mọi điều răn của luật pháp cho dân chúng, có lấy máu của bò con và dê đực, với nước, dây nhung đỏ tía và nhàn ngưu tất rảy trên sách cùng trên cả dân chúng, mà nói rằng: Đây là huyết của sự giao ước mà Đức Chúa Trời đã dạy lập với các ngươi. Đoạn, người cũng lấy huyết rảy đền tạm cùng mọi đồ thờ. Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ. Vậy, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quý trọng hơn nữa để được sạch. Vả Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm mỗi năm vào trong nơi rất thánh mà dâng huyết không phải là huyết mình; bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài đã hiện ra chỉ một lần, dâng mình làm tế lễ để cất tội lỗi đi. Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét, cũng vậy, Đấng Christ đã dâng mình chỉ một lần để cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội lỗi đi nữa, nhưng để ban sự cứu rỗi cho kẻ chờ đợi Ngài.

Câu 10 chép: Đó chẳng qua là mạng lệnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn, uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải vậy.

Bản King James version chép câu 10 trên như sau: ¹⁰Which stood only^{G3440} in meats^{G1033} and drinks^{G4188}, and divers^{G1313} washings^{G909}, and carnal^{G4561} ordinances^{G1345}, imposed^{G1945} on them until^{G3360} the time^{G2540} of reformation^{G1357}.

Có nghĩa là: *Những sắc lệnh đó chỉ có giá trị đối với xác thịt người ta như sự ăn, uống, rửa sạch mà người ta phải tôn trọng cho đến kỳ của sự cải cách (sự sửa đổi, sự thay đổi).*

Chữ hoán cải - reformation^{G1357} được chép trong câu 10 trên, đó là chữ διόρθωσις- diorthosis, số 1357 của tiếng Hy-lạp (Greek), có nghĩa là: *Sự phục hồi lại, sự cải cách, sự tổ chức lại, sự hoàn trả lại, sự tu bổ lại cho thẳng như tình trạng ban đầu.*

Đức Chúa Jêsus đã phán về thời kỳ hoán cải này được gọi là kỳ muôn vật đổi mới như sau:

Ma-thi-ơ 19:23-30: Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng môn đồ rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi, người giàu vào nước thiên đàng là khó lắm. Ta lại nói cùng các ngươi, lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn một người giàu vào nước Đức Chúa Trời. Môn đồ nghe lời ấy, thì lấy làm lạ lắm mà nói rằng: Vậy thì ai được rồi? Đức Chúa Jêsus ngó môn đồ mà phán rằng: Điều đó loài người không thể làm được, song Đức Chúa Trời làm mọi việc đều được. Phi-e-rơ bèn thưa rằng: Này chúng tôi đã bỏ mọi sự mà theo thầy; vậy thì chúng tôi sẽ được chi? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi, đến kỳ

muôn vật đổi mới, là khi Con người sẽ ngự trên ngôi vinh hiển của Ngài, thì các người là kẻ đã theo ta, cũng sẽ ngồi trên mười hai ngôi, mà xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên. Hễ ai vì danh ta mà bỏ anh em, chị em, cha mẹ, con cái, đất ruộng, nhà cửa, thì người ấy sẽ lãnh bội phần hơn, và được hưởng sự sống đời đời. Song có nhiều kẻ ở đầu sẽ nên rốt, và nhiều kẻ ở rốt sẽ nên đầu.

Chữ đổi mới - in the regeneration^{G3824} chép trong câu 28 trên, đó là chữ ΠΑΛΙΓΓΕΝΕΣΙΣ - paliggenesia, số 3824 của tiếng Hy-lạp (Greek), có nghĩa là: *sự làm mới lại, sự phục hồi lại, sự sửa chữa, sự xây dựng lại như lúc ban đầu*;

Đức Chúa Jêsus đã phán các lời trên để chỉ về một kỳ, khi sự cứu chuộc nhân loại đã được hoàn thành, là khi trời thứ nhất và đất thứ nhất đã biến đi mất, và biển cũng không còn nữa, bấy giờ, Đức Chúa Trời sẽ làm mới lại hết thấy muôn vật thuộc về sự sống đời đời, như có chép trong sách Khải huyền đoạn 21.

Khải huyền 21:1-8: Đoạn, tôi thấy trời mới và đất mới; vì trời thứ nhất và đất thứ nhất đã biến đi mất, và biển cũng không còn nữa. Tôi cũng thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa soạn sẵn như một người vợ mới cưới trang sức cho chồng mình. Tôi nghe một tiếng lớn từ nơi ngai mà đến, nói rằng: nầy, đền tạm của Đức Chúa Trời ở giữa loài người! Ngài sẽ ở với chúng, và chúng sẽ làm dân Ngài; chính Đức Chúa Trời sẽ ở với chúng. Ngài sẽ lau ráo hết nước mắt khỏi mắt chúng, sẽ không có sự chết, cũng không có than khóc, kêu ca, hay là đau đớn nữa; vì những sự thứ nhất đã qua rồi. Đấng ngự trên ngai phán rằng: Nầy, ta làm mới lại hết thấy muôn vật. Đoạn, lại rằng: Hãy chép; vì những lời nầy đều trung tín và chân thật. Ngài lại phán cùng tôi rằng: Xong rồi! Ta là An-pha và Ô-mê-ga, nghĩa là đầu tiên và cuối cùng. Kẻ nào khát, ta sẽ lấy nước suối sự sống mà ban cho nhưng không. Kẻ nào thắng sẽ được những sự ấy làm cơ nghiệp, ta sẽ làm Đức Chúa Trời người và người sẽ làm con ta. Còn những kẻ hèn nhát, kẻ chẳng tin, kẻ đáng gớm ghét, kẻ giết người, kẻ dâm loạn, kẻ phù phép, kẻ thờ thần tượng, và phàm kẻ nào nói dối, phần của chúng nó ở trong hồ có lửa và diêm cháy bùng bùng: đó là sự chết thứ hai.

Trở lại với ý nghĩa mầu nhiệm của lễ Vượt qua của Đức Giê-hô-va, nhờ quyền phép của Lễ thật mà Đức Thánh-Linh đã tỏ ra cho chúng ta biết rằng, các sự việc đã được chép đó đã thật sự xảy ra, nhưng trong sự mưu luận của Đức Chúa Trời thì những sự đã xảy ra trong thời kỳ của Giao-ước Cũ đó đều là bóng cho những sự sẽ được thi hành trong Giao-ước Mới, nghĩa là trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà những người thuộc về Ngài sẽ thờ phượng và hầu việc Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lễ thật, chứ không theo cách của văn tự nữa. Mặc dầu vậy, mọi sự được chép trong năm sách của Môi-se đều thuộc về nền tảng của Tin-Lành cứu rỗi loài người và không thể bỏ được, vì là công việc Đức Chúa Tr ời làm cho loài người chúng ta.

Trong ý nghĩa gốc của chữ Vượt qua-passover^{H6453} được chép trong câu Xuất Ê-díp-tô ký 12 câu 11 trên, đó là chữ פֶּסַח-pecach, số 6453 ra từ chữ פָּחַח - pacach, số 6452 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự bỏ qua, sự miễn trừ (thuế), sự nhảy qua, sự trở nên bị què, trở nên bị khập khiễng, sự tạm nghỉ*;

Một lần nữa chúng ta cần phải nhận biết một nguyên tắc không thể thay đổi trong lòng của những người tin Chúa, đó là về sự nhận biết bốn tánh tốt lành của Đức Chúa Trời đối với loài người, nghĩa là bất cứ một công việc gì hay một Lời nào mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với loài người, thì những sự đó đều thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh của loài người chúng ta.

Trong hết thấy các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và được ban cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đều nhắc lại Danh Ngài: **Ta là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của các người** và trong nhiều mạng lệnh mà Ngài đã phán với dân Y-sơ-ra-ên, Ngài luôn nhắc phán Ngài là: **Đức Chúa Trời của tổ phụ các người, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp**. Điều đó mang ý nghĩa rất quan trọng cho dân Y-sơ-ra-ên cũng cho những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ, vì những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm với Áp-ra-ham, với Y-sác và với Gia-cốp đều có giá trị như Ngài làm với chúng ta ngày nay, vì Ngài là Đức Giê-hô-va - Đấng Tự Hữu và Hằng Hữu.

Chúng ta hãy xem giá trị của lễ Vượt qua cùng ý nghĩa mầu nhiệm của việc khi tuyển dân của Đức Chúa Trời tiếp nhận các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài và làm theo, thì điều gì sẽ xảy ra và trước hết, chúng ta hãy xem điều đã xảy đến với Gia-cốp, trong ngày người từ nơi của La-ban trở lại quê hương của Cha mình, là Y-sác.

Sáng thế ký 32:1-32: **Gia-cốp cứ đi đường, có thiên sứ Đức Chúa Trời gặp người. Khi Gia-cốp thấy**

các vị này, nói rằng: Ấy là trại quân của Đức Chúa Trời! Nên người đặt tên chỗ đó là Ma-ha-na-im. Gia-cốp sai sứ giả đến trước cùng Ê-sau, anh mình, ở trong xứ Sê-i-rơ thuộc về địa-phận Ê-đôm; người bèn dặn rằng: Các người hãy thưa cùng Ê-sau, chúa ta như vậy: Gia-cốp, kẻ tôi tớ chúa, có nói như vậy rằng: Tôi đã ngụ tại nhà La-ban đến ngày nay; có bò, lừa, chiên, tôi trai, tớ gái; vậy, xin sai đi nói cho chúa hay trước, hầu cho nhờ được ơn trước mặt chúa tôi. Các sứ giả trở về nói cùng Gia-cốp rằng: Chúng tôi đã đi đến Ê-sau, anh của chủ; này người đang đem bốn trăm người đến để rước chủ. Gia-cốp rất sợ hãi và sầu não, bèn chia các dân đi theo, cùng các bầy chiên, bò, lạc đà ra làm hai đội, mà rằng: Nếu Ê-sau đến hãm đánh một trong hai đội, thì đội còn lại sẽ thoát được. Đoạn, Gia-cốp cầu rằng: Hỡi Đức Chúa Trời của tổ phụ Áp-ra-ham tôi! Đức Chúa Trời của cha Y-sác tôi, tức là Đức Giê-hô-va! Ngài có phán dạy tôi rằng: Hãy trở về xứ người và nơi bà con người, rồi ta sẽ làm ơn cho người! Tôi lấy làm hèn mọn không đáng chịu các ân huệ và các điều thành thực mà Ngài đã làm cho kẻ tôi tớ Ngài; vì lúc trước khi qua sông Giô-đanh chỉ có cây gậy tôi, mà ngày nay tôi lại trở nên hai đội quân này. Vậy, cầu xin Đức Chúa Trời giải cứu tôi khỏi tay Ê-sau, anh tôi, vì e người đến đánh tôi và đánh luôn mẹ với con nữa. Vả, Ngài có nói rằng: Quả thật vậy, ta sẽ làm ơn cho người, và làm cho dòng dõi người đông như cát bãi biển, người ta sẽ không biết sao đếm được, vì đông đúc quá. Người ở ban đêm tại đó, lấy các vật có hiện trong tay để làm một cửa lễ dâng cho Ê-sau, anh mình, là hai trăm dê cái và hai chục dê đực; hai trăm chiên cái và hai chục chiên đực; ba chục lạc đà cái có con đang bú, bốn chục bò cái và mười bò đực; hai chục con lừa cái và mười lừa con. Rồi, giao mỗi bầy riêng ra nơi tay đầy tớ mình và dặn rằng: Các người hãy đi trước ta và dẫn bầy này cách một khoảng đến bầy kia. Người dẫn tên dẫn bầy đi trước hết như vậy: Khi Ê-sau, anh ta, gặp và hỏi người rằng: Người ở với ai, đi đâu, và bầy súc vật trước mặt người đó thuộc về ai? thì hãy thưa rằng: Của Gia-cốp, kẻ tôi tớ chúa; ấy là một lễ gửi dâng cho Ê-sau, chúa tôi; và này, chính mình người đang theo sau. Gia-cốp cũng dặn y lời cho tên dẫn bầy thứ nhì, thứ ba và hết thấy người theo coi chừng các bầy, và lại nói: Khi gặp Ê-sau, các người hãy nhớ lời đó, và nói như vậy: Này, Gia-cốp, kẻ tôi tớ chúa, đang theo sau chúng tôi. Vì người thầm nghĩ rằng: Mình đem lễ này dâng trước cho Ê-sau nguôi giận đã, rồi mình sẽ giáp mặt sau; có lẽ người tiếp rước mình một cách thuận hiệp đó. Vậy, lễ này đem đi trước, còn người, đem đó ở lại trại. Ban đêm, người thức dậy, dẫn hai vợ, hai tên đòi và mười một đứa con mình đi qua rạch Gia-bốc. Người đem họ qua rạch, và hết thấy của cải mình qua nữa. Vả, một mình Gia-cốp ở lại; thì có một người vật lộn với mình đến rạng đông. Khi người đó thấy mình không thắng nổi, bèn đánh vào xương hông Gia-cốp; xương hông liền trật trong khi vật lộn. Người đó bèn nói: Trời đã rạng đông rồi; thôi để cho ta đi; nhưng Gia-cốp đáp rằng: Tôi chẳng cho người đi đâu, nếu người không ban phước cho tôi. Người đó hỏi: Tên người là chi? Đáp rằng: Tên tôi là Gia-cốp. Người lại nói: Tên người sẽ chẳng làm Gia-cốp nữa, nhưng tên là Y-sơ-ra-ên, vì người đã có vật lộn cùng Đức Chúa Trời và người ta; người đều được thắng. Gia-cốp hỏi: Xin cho tôi biết tên người. Đáp rằng: Làm sao người hỏi tên ta? Rồi người này ban phước cho Gia-cốp tại đó. Gia-cốp đặt tên chỗ đó là Phê-ni-ên, và nói rằng: Tôi đã thấy Đức Chúa Trời đối mặt cùng tôi và linh hồn tôi được giải cứu. Khi qua nơi Phê-ni-ên, thấy mặt trời mọc rồi; và người đi gieo cấy. Bởi cơ đó, cho đến ngày nay dân Y-sơ-ra-ên chẳng bao giờ ăn gân bắp vế của lối xương hông; vì người đó có đánh vào xương hông Gia-cốp, nơi gân của bắp vế.

Gia-cốp trong xác thịt thì là em của Ê-sau, con trai của Y-sác, nhưng trong ý nghĩa thuộc linh thì Gia-cốp là con người bề trong của những người đã tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình nhưng tâm linh chưa được tái sinh. Còn Ê-sau vốn khi được sanh ra đã là con trưởng nam của Y-sác, nhưng người đã không quý trọng quyền con trưởng này, mà chỉ thích rong ruổi nơi đồng ruộng và săn bắn thú. Ê-sau là bóng về con người xác thịt, được sanh ra trên đất này trước khi được Đức Chúa Trời hà sanh khí của Ngài vào cho được trở nên một loài sanh linh, nghĩa là có linh hồn sống ở trong thân thể xác thịt đó. Gia-cốp là bóng về con người được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời, đó là khi hà sanh khí vào trong thân hình bằng bụi đất mà Đức Chúa Trời đã tạo nên và sự hà sanh khí vào thân thể bằng bụi đất đã được nắn đó được coi là sự sanh ra sau của người bề trong vậy. Vì tội lỗi của A-đam thứ nhất mà hết thấy loài người sanh từ A-đam đã bị bán cho tội lỗi từ khi còn trong lòng mẹ và đó là lý do khi Rê-be-ca mang thai đôi trong bụng mình thì đứa em (là Gia-cốp) dùng tay nắm gót anh mình (là Ê-sau) vì nó muốn giành lại quyền làm con kế tự cha.

Sáng thế ký 25:21-26: Y-sác khẩn cầu Đức Giê-hô-va cho vợ mình, vì nàng son sẻ. Đức Giê-hô-va cảm

động lời khẩn cầu đó, nên cho Rê-be-ca thọ thai. Nhưng vì thai đôi làm cho đụng nhau trong bụng, thì nàng nói rằng: Nếu quả thật vậy, có sao đều nầy xảy đến làm chi? Đoạn nàng đi hỏi Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va phán rằng: Hai nước hiện ở trong bụng ngươi, và hai thứ dân sẽ do lòng ngươi mà ra; dân nầy mạnh hơn dân kia, và đứa lớn phải phục đứa nhỏ. Đến ngày nàng phải sanh nở, nầy hai đứa sanh đôi trong bụng nàng ra. Đứa ra trước đỏ hồng, lông cùng mình như một áo tơi lông; đặt tên là Ê-sau. Kế em nó lại ra sau, tay nắm lấy gót Ê-sau; nên đặt tên là Gia-cốp. Khi sanh hai đứa con nầy thì Y-sác đã được sáu mươi tuổi.

Trong ý nghĩa thuộc linh thì Gia-cốp là con người từ khi còn trong bụng mẹ đã nuôi chí được hưởng quyền kế tự cha mình, nghĩa là trong loài người, nếu người nào nhận biết linh hồn mình phải được cứu chuộc lại cho được trở về làm con của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ chọn người ấy và khiến cho người ấy nhận biết giá cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình và tùy theo đức tin và lòng kính sợ Chúa trong người ấy và sự vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời mà người ấy sẽ được cứu chuộc.

Sau khi Gia-cốp dùng món canh đậu đỏ mà mua được quyền làm con kế tự cha mình từ Ê-sau, và nhờ mưu của mẹ mình, là Rê-be-ca mà Gia-cốp cướp được lời chúc phước của cha mình, là Y-sác để tránh khỏi sự trả thù của Ê-sau, Gia-cốp đã nghe theo lời dạy của mẹ mình, là Rê-be-ca mà đi đến với cậu mình, là La-ban. Tại nhà của La-ban, Gia-cốp đã vì yêu Ra-chên, là con gái của La-ban mà người đã nhận làm người chăn chiên cho La-ban, công việc này mang ý nghĩa mẫu nhiệm (*đã được giải nghĩa trong cuốn sách **Giao ước của Đức Chúa Trời lập với Gia-cốp** do Văn-Châu biên soạn*) về quá trình trưởng thành của một người tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, để được hưởng quyền làm con kế tự Lời Đức Chúa Trời, phải ra khỏi chốn bà con mình như Áp-ra-ham đã làm theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, để đến với Đức Thánh-Linh. Rê-be-ca là vợ của Y-sác và là bóng về Hội-Thánh hữu hình của Đức Chúa Jêsus Christ trên đất này, đã hướng dẫn những người mới tin Chúa phải đến với Đức Thánh-Linh là Thần Lẽ thật để nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật mà người tin Chúa có sự hiểu biết Lời của Đức Chúa Trời và nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh mà người ấy nhận được những sự ban cho các ân tứ thuộc linh mà Xinh-ba và Bi-la là bóng. Nhờ các ân tứ thuộc linh đó mà người tin Chúa mới có thể biết và yêu mến Lẽ thật, tức là Luật pháp của Thánh Linh sự sống và sanh bông trái cho Đức Thánh-Linh và qua quyền phép của Lẽ thật mà người tin Chúa mới sanh trái cho Luật pháp của Đức Chúa Trời, như Gia-cốp đã sanh được mười hai con trai qua Lê-a, Ra-chên, Xinh-ba và Bi-la vậy: **“Vả, Gia-cốp có được mười hai con trai. Con của Lê-a là Ru-bên, trưởng nam của Gia-cốp; kế nữa là Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca và Sa-bu-lôn. Con của Ra-chên là Giô-sép và Bên-gia-min. Con của Bi-la, đòi của Ra-chên là Đan và Nép-ta-li; và con của Xinh-ba, đòi của Lê-a, là Gát và A-se. Ấy đó là các con trai của Gia-cốp sanh tại xứ Pha-đan-A-ram.”** (Sáng thế ký 35:23-26).

Khi Gia-cốp đã trưởng thành và trở nên rất giàu có về con cái, tài sản và sản nghiệp sau một thời gian chăn chiên cho La-ban, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã kêu gọi Gia-cốp trở về quê hương mình và trên đường trở về nhà cha mình, là Y-sác, Gia-cốp đã phải đối diện với một nan đề mà tự người lấy làm sợ hãi và không tin mình có thể vượt qua được, đó là Gia-cốp phải đối diện với Ê-sau, anh mình và đó cũng chính là nan đề mà hết thấy những người tin Đức Chúa Jêsus Christ phải đối diện với chính bản ngã xác thịt mình.

Sáng thế ký 32:3-8: **Gia-cốp sai sứ giả đến trước cùng Ê-sau, anh mình, ở trong xứ Sê-i-rơ thuộc về địa-phận Ê-đôm; người bèn dặn rằng: Các ngươi hãy thưa cùng Ê-sau, chúa ta như vậy: Gia-cốp, kẻ tôi tớ chúa, có nói như vậy rằng: Tôi đã ngụ tại nhà La-ban đến ngày nay; có bò, lừa, chiên, tôi trai, tôi gái; vậy, xin sai đi nói cho chúa hay trước, hầu cho nhờ được ơn trước mặt chúa tôi. Các sứ giả trở về nói cùng Gia-cốp rằng: Chúng tôi đã đi đến Ê-sau, anh của chủ; nầy người đang đem bốn trăm người đến để rước chủ. Gia-cốp rất sợ hãi và sầu não, bèn chia các dân đi theo, cùng các bầy chiên, bò, lạc đà ra làm hai đội, mà rằng: Nếu Ê-sau đến hãm đánh một trong hai đội, thì đội còn lại sẽ thoát được.**

Phần nhiều người tin Chúa luôn có thói quen sử dụng sự hiểu biết của xác thịt mình để đối phó với các nan đề, chứ không trực tiếp nhờ cậy Đức Thánh-Linh, cho đến khi người đó không thể giải quyết được.

Sáng thế ký 32:23-24: **Ban đêm, người thức dậy, dẫn hai vợ, hai tên đòi và mười một đứa con mình đi qua rạch Gia-bốc. Người đem họ qua rạch, và hết thấy của cải mình qua nữa.**

Chữ **ban đêm** - **night**^{H3915} trong câu này, là chữ לַיִל - **layil** số 3915 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Ban đêm, nghịch cảnh, bãi rào nhốt chiên,**

Áp dụng Lễ thật của Lời Chúa trong câu này, chúng ta có thể thấy được rằng: Trong **đêm** này, có nghĩa là căn cứ theo Lời Đức Chúa Trời có chép về chúng ta (cả Thân, Hồn và Tâm linh của chúng ta), thì đó là con đường chúng ta sẽ phải đi, phải trải qua, phải vượt qua. Vì Luật pháp của Đức Chúa Trời là thánh khiết và công bình, trong khi bản ngã xác thịt của chúng ta vốn ra từ bụi đất, bị ngấm chất độc từ tội lỗi của tổ phụ truyền lại, nên luôn có xu hướng phạm tội, vì thế cho nên đối với xác thịt thì Luật pháp của Đức Chúa Trời như là biên giới, là hàng rào, là một bức tường thành nghịch lại bản ngã xác thịt người ta vậy.

Bản tiếng Việt dịch khúc cạn của sông **Gia-bốc** là **rạch**. Khúc cạn này, trong nguyên văn chép là nơi dòng sông mà người ta có thể lội bộ qua được. **Gia-bốc** là một con sông nhánh của sông Giô-đanh, nằm về phía Bắc, cách biển Chết 75 ki-lô-mét, và là biên giới của hai nước Si-hôn (vua A-mô-rít) và Óc (vua Ba-san), và cũng là ranh giới vùng đất Ga-la-át được phân chia ra làm hai.

Gia-cốp đã đem toàn bộ sản nghiệp của mình để vượt qua khúc sông Gia-bốc này, là nơi ranh giới của ba lãnh thổ, trong đó có hai lãnh thổ thuộc dân A-mô-rít và Am-môn, là hai thứ dân sau này sẽ bị dòng dõi hậu tự của Gia-cốp tiêu diệt (Phục-truyền Luật lệ ký 3).

Dân A-mô-rít và dân Am-môn là hai sắc dân mang nghĩa bóng về những quyền lực của sự tối tăm đồn lũy trong bản ngã xác thịt của loài người, thậm chí trong thân thể xác thịt của những người chưa tin Chúa mà chưa được tái sinh bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật.

Tên của sông **Gia-bốc-Jabbok**^{H2999} trong tiếng Hê-bơ-rơ, là chữ יַבְבֹּק - **yabbog** số 2999 ra từ gốc chữ בָּבֶק - **baqaq** số 1238, có nghĩa là: **Tuôn đổ ra như nước, Thổ lộ ra, Trút hết ra,**

Sự Gia-cốp **đi qua vượt qua** sông Gia-bốc đây, mang ý nghĩa của sự quyết định dứt khoát của người hầu việc Chúa, trước trách nhiệm và chức vụ mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giao cho, khi phải đối diện với bản ngã xác thịt của chính mình, là nơi đồn lũy của những quyền lực của sự tối tăm đã bởi sự di truyền tội lỗi của tổ phụ trên cuộc đời của mỗi người tin Chúa (trước khi người tin Chúa được tái sinh bởi Lễ thật - và quyền phép của Đức Thánh-Linh), mà Gia-bốc là ranh giới của các quyền lực này trước sứ mệnh rao giảng Tin-lành của Nước Đức Chúa Trời mà lãnh thổ (núi) Ga-la-át là bóng.

Để có thể **vượt qua** được hai lãnh thổ thuộc dân A-mô-rít và Am-môn, Gia-cốp phải **vượt qua** rạch Gia-bốc và Gia-cốp không thể đi một mình, nhưng là với tất cả mọi sự mà người đang sở hữu.

Để có thể **vượt qua** được những sự tấn công của quyền lực tối tăm, là quyền lực chuyên cướp giết và hủy diệt, chúng ta phải sử dụng quyền phép mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta, đó là Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Chữ **đi qua** - **passed**^{H5674} **over**^{H5674} trong câu 22 này, là chữ עָבַר - **'abar** số 5674 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Sắp đặt, Bố trí, Can thiệp, Giải quyết, Sử dụng, Công bố, Tuyên bố, Dem ra, Lấy ra, Tiến hành, Thực hiện.**

Theo bản năng tự nhiên của xác thịt thì những người tin Chúa mà chưa được tái sinh, chưa hiểu biết Lễ thật của Lời Chúa, khi phải đối diện với những nghịch cảnh, thậm chí ngay cả đối với những sự yếu đuối của xác thịt mình, người ta đều cầu xin Đức Chúa Trời giải cứu mình, chứ người ta không biết chính mình phải đánh trận, chứ không phải là kêu cứu, và vũ khí để đánh trận đó đã được ghi trong sách Ê-phê-sô 6:10-18.

Đức Chúa Jêsus đã phán về trách nhiệm của tâm linh, tức là người bề trong, là người mạnh sức của những người tin Chúa phải giải quyết vấn đề yếu đuối của xác thịt mình, đó là: **Khi một người mạnh sức cầm khí giới giữ cửa nhà mình, thì cửa của nó vững vàng.** (Lu-ca 11:21). **người mạnh sức** đây, chính là người bề trong của chúng ta, được Đức Chúa Trời tạo nên bằng hơi thở của Ngài và các khí giới đây chính là Gươm của Đức Thánh-Linh, là Lời của Đức Chúa Trời.

Sáng-thế ký 32:24: Vả, một mình Gia-cốp ở lại; thì có một người vật lộn với mình đến rạng đông.

Bản King James Version chép: **And Jacob**^{H3290} **was left**^{H3498} **alone**^{H905}; **and there wrestled**^{H79} **a man**^{H376} **with him until**^{H5704} **the breaking**^{H5927} **of the day**^{H7837}.

Chữ **ở lại** - **left**^{H3498} trong câu này, là chữ יָתַר - **yathar** số 3498 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Cứ ở nguyên tại chỗ, yên nghỉ,**

Chữ **một mình** - **alone**^{H905} trong câu này, là chữ בָּדָד - **badad** số 909 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Biệt**

riêng ra.

Chữ **vật lộn - wrestled**^{H79} trong câu này, là chữ **אבק** - 'abaq số 0079 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Túm chặt lấy, níu chặt lấy,**

Người mà Gia-cốp đã vật lộn suốt đêm đó chính là Lời mà Đức Chúa Trời đã phán với Gia-cốp. Lời của Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống, đã hành động trong lòng của Gia-cốp. Suốt đêm đó Gia-cốp đã hồi hộp và sợ hãi khi phải gặp lại anh mình là Ê-sau và cũng là đêm mà Gia-cốp mong đợi sự giải cứu của Đức Chúa Trời thoát mình khỏi sự trả thù của Ê-sau. Đêm đó cũng là bóng về thời gian mà cuộc đời của mỗi người tin Chúa sẽ phải **vượt qua** cho đến khi Đức Chúa Jêsus Christ tái lâm, hoặc là khi cuộc đời của thân thể xác thịt chúng ta được chấm dứt trên đất này. Chúng ta đang ở trong đêm của **lễ vượt qua thuộc linh** và Lời Chúa đã dạy chúng ta cách **vượt qua** thời gian này cho đến ngày Đức Chúa Jêsus Christ tái lâm.

Rô-ma 13:12-14: Đêm đã khuya, ngày gần đến; vậy chúng ta hãy lột bỏ những việc tối tăm mà mặc lấy áo giáp sáng láng. Hãy bước đi cách hăn hoi như giữa ban ngày. Chớ nộp mình vào sự quá độ và say sưa, buồn tuồng và bậy bạ, rầy rà và ghen ghét; nhưng hãy mặc lấy Đức Chúa Jêsus Christ, chớ chăm nom về xác thịt mà làm cho phỉ lòng dục nó.

Chữ **mặc lấy** trong câu 14 này, là chữ **ἐνδύω** - ENDUO số 1746 ra từ chữ **ἐν**-en số 1722 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **Biệt riêng mình ra, Chìm mình vào trong áo choàng, Sự yên nghỉ tại nơi yên nghỉ.**

Chữ **chăm nom - provision**^{G4307} trong câu này, là chữ **προνοία** - pronovia số 4307 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **sự lo xa, mưu tính, chủ tâm, cung cấp, dự phòng.**

Gia-cốp đã lo xa, đã dự phòng theo cách của xác thịt mình, người đã mưu tính cho mình trước điều mà do chính tâm trí xác thịt của Gia-cốp tự nghĩ ra, nhưng người lại quên sự tể trị của Đức Chúa Trời trong mọi sự. Chính trong đêm mà Gia-cốp, sau khi đã biệt riêng mình khỏi khối tài sản lớn của mình, thì Lời Đức Chúa Trời đã tranh chiến với Gia-cốp ở trong lòng người và Lời Đức Chúa Trời đã nhắc lại cho Gia-cốp nhớ lại Giao ước mà Ngài đã lập với người: **Hãy trở về xứ người và nơi bà con người, rồi ta sẽ làm ơn cho người! Quả thật vậy, ta sẽ làm ơn cho người, và làm cho dòng dõi người đông như cát bãi biển, người ta sẽ không biết sao đếm được, vì đông đúc quá.**

Trong đêm đó, Gia-cốp đã phải bám chặt lấy Lời hứa của Đức Chúa Trời, người đã níu kéo, đã vật lộn và túm chặt lấy Lời hứa của Đức Chúa Trời, không hề buông ra. Chắc chắn rằng thời gian còn lại của đêm đó, Gia-cốp đã không ngừng cầu xin Đức Chúa Trời giải cứu mình, và trong lời cầu nguyện của Gia-cốp, người luôn nhắc đến Lời hứa của Đức Chúa Trời và cầu xin Ngài trả lời mình, bằng không người tiếp tục cầu khẩn Ngài.

Điều này đã được chính Chúa Jêsus phán dạy chúng ta phải làm trong kỳ sau rốt này.

Lu-ca 18:1-7: Đức Chúa Jêsus phán cùng môn đồ một thí dụ, để tỏ ra rằng phải cầu nguyện luôn, chớ hề mỗi mết: Trong thành kia, có một quan án không kính sợ Đức Chúa Trời, không vị nể ai hết. Trong thành đó cũng có một người đàn bà góa, đến thưa quan rằng: Xin xét lẽ công bình cho tôi về kẻ nghịch cùng tôi. Quan ấy từ chối đã lâu. Nhưng kể đó, người tự nghĩ rằng: Dầu ta không kính sợ Đức Chúa Trời, không vị nể ai hết, song vì đàn bà góa này khuấy rầy ta, ta sẽ xét lẽ công bình cho nó, để nó không tới luôn làm nhức đầu ta. Đoạn, Chúa phán thêm rằng: Các người có nghe lời quan án không công bình đó đã nói chẳng? Vậy, có lẽ nào Đức Chúa Trời chẳng xét lẽ công bình cho những người đã được chọn, là kẻ đêm ngày kêu xin Ngài, mà lại chậm chạp đến cứu họ sao!

Gia-cốp là người được Đức Chúa Trời lựa chọn, như một mẫu mực để dạy dỗ hết thảy loài người, hầu cho trong chúng ta, người nào muốn được trở nên người giống như ảnh tượng của Đức Chúa Trời, thì hãy nhìn vào Lời Chúa để sống và làm theo như Lời Chúa đã chép.

Sáng-thế kỷ 32:25: Khi người đó thấy mình không thắng nổi, bèn đánh vào xương hông Gia-cốp; xương hông liền trật trong khi vật lộn.

Bản King James Version chép câu 25 như sau: **And when he saw^{H7200} that he prevailed^{H3201} not against him, he touched^{H5060} the hollow^{H3709} of his thigh^{H3409}; and the hollow^{H3709} of Jacob's^{H3290} thigh^{H3409} was out**

of joint^{H3363}, as he wrestled^{H79} with him.

Có nghĩa là: Rồi khi người đó thấy rằng mình không thắng lại người (Gia-cốp), người đó đặt tay mình vào chỗ yếu của bắp đùi, và chỗ yếu nơi bắp đùi của Gia-cốp liền trật ra khỏi khớp khi vật lộn với người.

Nếu chúng ta xét theo cách nghĩ của loài người, thì điều này sẽ không có thể xảy ra nếu Gia-cốp vật lộn với một thiên sứ của Đức Chúa Trời. Vì chỉ cần có một thiên sứ của Đức Chúa Trời rút gươm ra thôi, thì toàn bộ đạo quân của Sa-tan cũng sẽ phải bị tiêu diệt, vì thiên sứ của Đức Chúa Trời sẽ đại diện cho quyền phép cai trị của Đức Chúa Trời, huống chi với chỉ một mình Gia-cốp, là một con người xác thịt!

Kinh-Thánh nguyên bản không hề chép rằng người vật lộn với Gia-cốp là một thiên sứ, nhưng trong tiếng Hê-bơ-rơ, chữ **người** đó là một từ phụ, dùng để chỉ về một công việc đối với người ta mà thôi.

Vậy thì người đó là ai mà không thể thắng nổi khi vật lộn với Gia-cốp ?

Như phần trước đã nói, Gia-cốp đã bám chặt với Lời Đức Chúa Trời và vật lộn với chính mình khi phải dùng đức tin, để tin vào Lời hứa của Đức Chúa Trời. Trong sự bám chặt này, Gia-cốp đã thổ lộ ra, đã dốc đổ ra tất cả mọi sự yếu đuối của xác thịt mình, và chính vào lúc này, Gia-cốp đã nhận biết rõ sức lực của chính mình thật là nhỏ nhoi và yếu đuối như thế nào. Lòng của Gia-cốp đã tan vỡ trước tình yêu của Đức Chúa Trời, Đấng đã lập giao ước với mình và thương xót mình như thế nào. Chính vào lúc này, Gia-cốp đã biết rõ mọi sự mưu tính của xác thịt mình đều sẽ mang lại hậu quả tai hại cho chính cuộc đời của mình, và sự trông cậy vào Đức Chúa Trời mới thật là sự khôn ngoan cần phải có, và Đức Chúa Trời là nguồn sức lực bất diệt cho cuộc đời của người nào trông cậy nơi Ngài.

Khi Gia-cốp dốc đổ tất cả nỗi lòng của mình ra trước mặt Đức Chúa Trời và thật sự trông cậy, phó thác cuộc đời của mình cho Đức Chúa Trời, thì bấy giờ, Lời Đức Chúa Trời mới đụng chạm đến tâm trí xác thịt của Gia-cốp, là nơi mà mọi suy nghĩ, mọi sự tính toán cùng mưu mẹo của con người và cũng là nơi mà người ta dùng để làm sức lực và sự trông cậy của mình. Chỉ khi nào người tin Chúa thấu hiểu được ý nghĩa của Lời Chúa Jêsus phán rằng: **“Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các ngươi. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các ngươi chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được”**. (Giăng 15:4) thì bấy giờ người ấy mới nhận biết rằng, mình đã saimlâm và đã thất bại khi mình cho rằng tay của mình có thể làm được mọi sự cho sự sống mình. Điều mà hết thấy những người tin Chúa phải vượt qua đó là chính bản ngã của xác thịt mình và người ta không thể tự mình vượt qua được nan đề này, vì ma quỷ luôn sử dụng môi trường này trong xác thịt của loài người để cầm buộc người ta. Nhưng người tin Chúa sẽ thắng được nhờ quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời mà lễ Vượt-quá của Đức Giê-hô-va đã lập với dân Y-sơ-ra-ên là bóng về một lễ Vượt-quá của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ sẽ thi hành để làm mẫu mực cho hết thấy những người nào muốn nhận được sự cứu chuộc trọn vẹn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ nhìn vào, học theo Ngài, thì người đó sẽ nhận được sự cứu chuộc vậy.

Tại sao lại nói rằng, Lời của Đức Chúa Trời không thể thắng nổi Gia-cốp trong sự vật lộn này ?

Theo nguyên văn của câu 25 này trong tiếng Hê-bơ-rơ, thì **người đó** (hình bóng về Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời) **thấy** (nhận thức được, kinh nghiệm được, quan sát được, chấp thuận) **không có cơ gì để chống lại được Gia-cốp**.

Để chúng ta có thể hiểu rõ được ý nghĩa của câu này, chúng ta hãy đến với Lời Chúa trong Tân-ước.

Rô-ma 6:11-14: **Vậy anh em cũng hãy coi mình như chết về tội lỗi và như sống cho Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jêsus Christ. Vậy, chớ để tội lỗi cai trị trong xác hay chết của anh em, và chớ chiều theo tư dục nó. Chớ nộp chi thể mình cho tội lỗi, như là đồ dùng gian ác, nhưng hãy phó chính mình anh em cho Đức Chúa Trời, dường như đã chết mà nay trở nên sống, và dâng chi thể mình cho Đức Chúa Trời như là đồ dùng về sự công bình. Vì tội lỗi không cai trị trên anh em đâu; bởi anh em chẳng thuộc dưới luật pháp, mà thuộc dưới ân điển.**

Hết thấy loài người đã vì cơ tội lỗi của A-đam thứ nhất mà phải ở dưới luật pháp, nghĩa là phải chịu sức mạnh của Luật pháp cai trị. Nhưng khi chúng ta đã tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ và làm theo Lời của Ngài, thì tội lỗi của chúng ta được làm sạch, và bấy giờ, chúng ta không ở dưới luật pháp nữa, mà là ở dưới ân điển, vì luật pháp chỉ có quyền trên tội lỗi mà thôi.

Căn cứ theo ý nghĩa gốc của tiếng Hê-bơ-rơ, thì khi người vật lộn với Gia-cốp thấy mình không thể thắng

nổi Gia-cốp nữa, thì người đặt tay mình lên chỗ trũng (nơi lõm vào) trên bắp đùi của Gia-cốp, làm cho chỗ đó bị rời khỏi khớp (*bị cắt đứt, bị tách rời, làm hỏng kế hoạch, làm biến chất*).

Bắp đùi là điểm tựa căn bản của con người, để người ta có thể đi được, di chuyển được, leo trèo được, vận động được và đứng thẳng được, và đó cũng là hình bóng về tâm trí xác thịt của con người chúng ta.

Trong Lễ thật, thì chúng ta theo Chúa không phải đi bằng đôi chân của xác thịt mình, mà là bằng tâm trí. Người tin Chúa mà chưa được tái sinh, chưa được đổi mới tâm trí, thì không thể hầu việc Đức Chúa Trời bằng tâm thần được và không thể hiểu được các lễ thật mầu nhiệm được giấu kín bên trong văn tự của Kinh-Thánh.

Bản tiếng Việt đã dùng chữ **đánh vào** (*xương hông của*) Gia-cốp (có thể vì người dịch đã cho rằng khi đang vật lộn thì hành động đó sẽ được gọi là **đánh**), nhưng trong tiếng Hê-bơ-rơ, thì chép là **đặt tay lên trên** (*chỗ trũng lõm, điểm cong*) bắp đùi của Gia-cốp.

Lời Đức Chúa Trời là ý tưởng bình an của Đức Chúa Trời dành cho những ai tiếp nhận Lời của Ngài và vâng giữ lấy. Đức Chúa Jê-sus đã dùng quyền phép của Lời Đức Chúa Trời để làm cho Hội-Thánh của Ngài được nên thánh và trang bị cho Hội-Thánh sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài để biến đổi chúng ta từng phần, bắt đầu từ sự chuyển dời chúng ta ra khỏi nơi tối tăm để đưa chúng ta đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài. Ngài dùng Lễ thật của Ngài để tái sinh chúng ta theo ý muốn của Ngài.

1 Phi-e-rơ 2:9-10: **Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.**

Gia-cơ 1:18: **Ấy chính Ngài theo ý muốn mình, đã dùng lời chân thật sanh chúng ta, hầu cho chúng ta được nên như trái đầu mùa của những vật Ngài dựng nên.** (Nguyên văn là: **Đã dùng lời của lễ thật để sanh chúng ta**).

Khi tâm trí của chúng ta được Lời của Đức Chúa Trời biến đổi nên mới, và được gây dựng bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh, thì bấy giờ, mọi hành động của chúng ta cũng sẽ thay đổi, mọi lời nói của chúng ta cũng sẽ thay đổi, và qua các hành động trong cuộc sống hằng ngày mà người ta nhận biết rằng chúng ta đã và đang có những sự thay đổi, không phải theo cách của chính xác thịt của chính người ấy (con người cũ) nữa mà là theo bốn tánh của con người mới được dựng nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời và cái điều khác biệt mà người ta nhận ra đó chính là hình ảnh về sự đi gieo cấy của Gia-cốp vậy.

Sáng-thế kỷ 32:26-29: **Người đó bèn nói: Trời đã rạng đông rồi; thôi để cho ta đi; nhưng Gia-cốp đáp rằng: Tôi chẳng cho người đi đâu, nếu người không ban phước cho tôi. Người đó hỏi: Tên người là chi? Đáp rằng: Tên tôi là Gia-cốp. Người lại nói: Tên người sẽ chẳng làm Gia-cốp nữa, nhưng tên là Y-sơ-ra-ên, vì người đã có vật lộn cùng Đức Chúa Trời và người ta; người đều được thắng. Gia-cốp hỏi: Xin cho tôi biết tên người. Đáp rằng: Làm sao người hỏi tên ta? Rồi người nầy ban phước cho Gia-cốp tại đó.**

Theo cách nhìn bên ngoài, chúng ta có thể cho rằng Gia-cốp đã bắt người đã vật lộn với mình đó phải chúc phước cho mình, rồi mới chịu để cho người đi. Nhưng trong lễ thật mầu nhiệm của Lời Chúa, thì không phải là như chúng ta nghĩ. Chúng ta hãy xem ý nghĩa gốc của tiếng Hê-bơ-rơ chép về câu nói của Gia-cốp:

Bản tiếng Việt chép: **Tôi chẳng cho người đi đâu, nếu người không ban phước cho tôi.**

Bản King James Version chép: **I will not let thee go^{H7971}, except^{H3588-H518} thou bless^{H1288} me.**

Theo văn tự, câu này có nghĩa là: *Tôi sẽ không để cho người đi, ngoại trừ người chúc phước tôi.*

Chữ **nếu** - **except^{H3588-H518}** trong câu này, đó là chữ **אִם**- **im**, số 518 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Tuy nhiên, chắc chắn, nhưng, nếu, ngoại trừ.*

Nhưng trong câu này, chữ **אִם**- **im** số 518 này mang ý nghĩa *bộc lộ nguyên nhân khiến cho điều sẽ xảy ra, mà phần đầu của câu sẽ là kết quả và phần cuối câu là nguyên nhân.*

Theo cách nghĩ của loài người chúng ta, thì sự chúc phước đây chắc sẽ là sự người ta nhân danh một uy quyền cao để ban phước lại cho người bề dưới, và sự chúc phước đây sẽ là mang lại những gì to lớn và quý giá như vật chất hay quyền lực đem lại cho người được chúc phước. Nhưng trong ý nghĩa gốc của tiếng Hê-bơ-

rơ thì chữ **chúc phước** này là nói về một lời chúc, **hoặc dữ hoặc lành**, nghĩa là giá trị quan trọng ở trong các lời mà người ta chúc cho đó như thế nào. Như vậy, Gia-cốp muốn mình nhận lãnh được những lời chúc có giá trị quan trọng thay đổi cuộc đời mình trong khái niệm tốt lành mà người mong muốn.

Chữ **ban phước** - **bless**^{H1288} trong câu này, là chữ בָּרַךְ - **barak** số 1288 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **quỳ xuống (để thờ phượng, để cảm tạ, để ngợi khen Đức Chúa Trời), lời chào, lời chúc lành, lời rửa sạch;**

Gia-cốp tin Đức Chúa Trời có quyền biến đổi cuộc đời của mình và người tin Đức Chúa Trời là Đấng tốt lành nên mọi Lời sẽ ban cho người qua lời chúc phước sẽ thay đổi cuộc đời của mình.

Cũng như hết thảy mọi người sống trên trái đất này đều mong muốn được phước hạnh nghĩa là được sống trong sự dư dật, sự bình an, sự vui mừng, nhưng những sự đó không phải là điều Đức Chúa Trời muốn loài người tìm kiếm, vì những sự đó chỉ dành cho xác thịt của loài người chứ không phải là sự thuộc về sự sống cần phải có cho linh hồn của loài người và đó là lý do mà Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho loài người mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, để loài người sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình và trong ý nghĩa của sự sống đó có sự sống thành công, sống thịnh vượng và sự sống phước hạnh.

Gia-cốp đã nghĩ rằng Đức Chúa Trời sẽ chúc phước cho người tùy theo điều người đã cầu xin Ngài, thế nhưng Gia-cốp cũng như hết thảy mọi người sống trên trái đất này, thậm chí là những người tin Chúa đã nhầm, vì **“Ý tưởng của Đức Chúa Trời chẳng phải ý tưởng của loài người chúng ta và đường lối của loài người chúng ta chẳng phải đường lối của Đức Chúa Trời. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối của Đức Chúa Trời cao hơn đường lối của loài người chúng ta và ý tưởng của Đức Chúa Trời cao hơn ý tưởng của loài người chúng ta cũng bấy nhiêu”** như Lời của Đức Chúa Trời đã phán và được chép trong sách tiên tri Ê-sai đoạn 55 câu 8 vậy.

Gia-cốp bắt ngờ khi nhận được lời chúc phước đặc biệt và đó cũng là sự ban thưởng cho công việc mà ngay từ trong bụng mẹ, Gia-cốp đã thêm khát nó, đó là quyền được làm con kế tự Cha Thánh đời đời của mình.

Sáng thế ký 32:27-28: Người đó hỏi: Tên người là chi? Đáp rằng: Tên tôi là Gia-cốp. Người lại nói: Tên người sẽ chẳng làm Gia-cốp nữa, nhưng tên là Y-sơ-ra-ên, vì người đã có vật lộn cùng Đức Chúa Trời và người ta; người đều được thắng.

Việc Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đổi tên cho Gia-cốp đó là ý muốn của Ngài dành cho tâm linh của loài người, vì tâm linh của loài người được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời và loài người vốn là con trai của Đức Chúa Trời, nhưng tội lỗi của A-đam đã bán hết thảy loài người ra từ A-đam đã bị bán cho tội lỗi và bị mất quyền kế tự Đức Chúa Trời, và như vậy, loài người hết thảy đều là nạn nhân của tội lỗi, nên Đức Chúa Trời đã có kế hoạch để cứu chuộc loài người lại cho Ngài theo sự công bình của Ngài.

Cuộc hành trình của Gia-cốp kể từ khi người còn nằm trong bụng mẹ cho đến khi người được nhận lại quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời - mà Y-sơ-ra-ên, tên mới của Gia-cốp có ý nghĩa là uy quyền, bổn tánh và sự tôn trọng của tâm linh của Gia-cốp được phục hồi lại như lúc ban đầu mà Đức Chúa Trời đã dành cho loài người ở trong Ngài. Tất cả mọi sự đã xảy ra trên cuộc đời của Gia-cốp kể từ khi được sanh ra trong xác thịt cho đến khi người trở về quê hương của cha mình, là Y-sác sẽ trở nên vô ích, nếu như Gia-cốp không **Vượt-qua** rạch Gia-bốc để vật lộn với Đức Chúa Trời hầu cho được sự chúc phước đặc biệt này, đó là được trở thành kẻ được quyền cai trị như Đức Chúa Trời, là ý nghĩa của chữ Y-sơ-ra-ên trong tiếng Hê-bơ-rơ.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời không hề thay đổi nên điều chí Ngài đã làm cho Gia-cốp thì Ngài cũng sẽ làm cho dân Y-sơ-ra-ên, là dòng dõi của Gia-cốp và cũng đang làm cho hết thảy những người nào tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình vậy.

Lễ vượt qua là một Luật do chính Đức Giê-hô-va phán mà dân Y-sơ-ra-ên phải tôn trọng, nhưng phần quan trọng nhất của lễ này là dân Y-sơ-ra-ên phải vâng phục hoàn toàn vào các Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán bảo và Môi-se phải truyền lại cho dân Y-sơ-ra-ên cách đầy đủ hầu cho mọi người trong dân Y-sơ-ra-ên hiểu biết được để tôn trọng và giữ lễ vượt qua nay trải các đời mà người ta còn sống trên đất này.

Dân Y-sơ-ra-ên đã không thật sự nhận biết tại sao Đức Giê-hô-va lại gọi lễ này là của Ngài và khi dân Y-sơ-ra-ên dự lễ này, thì người ta lại phải thực hiện nó vào lúc chiều tối với các thực phẩm phải được ăn kèm theo như rau đắng, bánh không men và thịt chiên con đực hay là dê con đực không tỳ vết chịu giết đó phải

được quay trên lửa với toàn vẹn cả thân thể và người ta phải ăn lễ ấy trong tư thế gối hỏ, chân mang giày, tay cầm gậy và không được để lại các thực phẩm đó cho đến ngày hôm sau.

Xuất Ê-díp-tô ký 12:1-11: **Tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Tháng này định làm tháng đầu cho các người, tức là tháng giêng trong quanh năm. Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vết chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mày cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Đêm ấy họ sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không men và rau đắng. Chớ ăn thịt nửa chín nửa sống hay là luộc trong nước, nhưng phải quay trên lửa cả và đầu, giò, với bộ lòng. Các người chớ để chi còn lại đến sáng mai; nếu còn lại, hãy thiêu đi. Vậy, ăn thịt đó, phải như vậy: Dây lưng cột, chân mang giày, tay cầm gậy, ăn gối hỏ; ấy là lễ Vượt-quá của Đức Giê-hô-va.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không giải thích ý nghĩa cho dân Y-sơ-ra-ên biết ý nghĩa mầu nhiệm của lễ **Vượt qua** này, vì trong sự khôn ngoan và mưu luận của Ngài mà những sự đó được giấu kín cho đến kỳ hoán cải mà chúng ta đã nói đến ở phần trước.

Ma-thi-ơ 26:1-2: **Vả, Đức Chúa Jê-sus đã phán những lời ấy xong rồi, thì phán cùng môn đồ rằng: Các người biết rằng còn hai ngày nữa thì đến lễ Vượt qua, và Con người sẽ bị nộp để chịu đóng đinh trên cây thập tự.**

Sau khi Đức Chúa Jê-sus đã phán dạy đoàn dân đông cùng với các môn đồ của Ngài về những sự sẽ xảy đến trước khi tận thế, thì Ngài phán về lễ **Vượt qua** sẽ đến vào hai ngày sau đó, mà Chúa Jê-sus cũng không giải thích cho các môn đồ của Ngài biết ý nghĩa của lễ **Vượt qua** đó. Trong suốt thời gian Đức Chúa Jê-sus thi hành chức vụ trên đất này cùng với các môn đồ của Ngài, Chúa Jê-sus đã không giải nghĩa cho các môn đồ của Ngài biết về ý nghĩa mầu nhiệm của lễ **Vượt qua**, cũng có thể do các môn đồ của Ngài không hỏi Chúa Jê-sus về điều đó, nên Ngài không giải nghĩa cho họ. Nhưng nếu chúng ta để ý vào những sự giảng dạy của Đức Chúa Jê-sus thì Ngài luôn nói đến những sự đã xảy ra trong thời kỳ Cựu ước và Ngài có so sánh những sự đó với các ví dụ mà Ngài đã dùng trong khi rao giảng cho người ta nghe và Chúa Jê-sus cũng chỉ cho các môn đồ của Ngài biết những sự đã được ghi chép trong Kinh-Thánh đó là chép về Ngài và phải được ứng nghiệm và ngay cả trong trường hợp của lễ **Vượt qua** này cũng vậy, Đức Chúa Jê-sus cũng chỉ nói có hai câu liên quan đến lễ **Vượt qua**, đó là người ta sẽ bắt và nộp Ngài để đóng đinh Ngài trên cây thập tự, nhưng các môn đồ của Chúa Jê-sus không hề để ý đến Lời mà Chúa Jê-sus đã phán.

Cũng giống như các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus trong thời gian họ được sống với Đức Chúa Jê-sus vậy, rất nhiều người tin Chúa ngày nay và ngay cả trong nhiều nơi gọi là trường thần đạo ở trên đất này cũng không để ý đến những sự mách bảo của Đức Chúa Jê-sus qua các Lời giảng của Ngài, vì người ta cho rằng đó không phải là trách nhiệm của loài người phải tìm học cho được biết những sự giấu kín trong Kinh-Thánh, mà là công việc của Đức Thánh-Linh!

Nhưng chúng ta hãy chú ý về một câu rất quan trọng mà Môi-se đã nói về trách nhiệm của loài người đối với những sự bí mật của Đức Giê-hô-va, vì Đức Giê-hô-va muốn dân sự của Ngài phải tìm kiếm những sự đó, vì là sự sống của họ trải đến muôn đời.

Phục truyền luật lệ ký 29:29: **Những sự bí mật thuộc về Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta; song những sự bày tỏ thuộc về chúng ta, và con cháu chúng ta đời đời, để chúng ta làm theo mọi lời của luật pháp này.**

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jê-sus đã phán gì về việc loài người chúng ta phải tìm kiếm Đức Chúa Trời và phải tìm kiếm của báu Nước Thiên-đàng mà Đức Chúa Trời đã giấu ở trong Kinh-Thánh.

Ma-thi-ơ 13:44-53: **Nước thiên đàng giống như của báu chôn trong một đám ruộng kia. Một người kia tìm được thì giấu đi, vui mừng mà trở về, bán hết gia tài mình, mua đám ruộng đó. Nước thiên đàng lại giống như một người lái buôn kiếm ngọc châu tốt, khi đã tìm được một hột châu quý giá, thì đi bán**

hết gia tài mình mà mua hột châu đỏ. Nước thiên đàng cũng giống như một tay lưới thả xuống biển, bắt đủ mọi thứ cá. Khi lưới được đầy rồi, thì người đánh cá kéo lên bờ; đoạn, ngồi mà chọn giống tốt để riêng ra, đem bỏ vào rổ, còn giống xấu thì ném đi. Đến ngày tận thế cũng như vậy: các thiên sứ sẽ đến và chia kẻ ác với người công bình ra, ném những kẻ ác vào lò lửa; ở đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng. Các người có hiểu mọi điều đó chẳng! Các môn đồ thưa rằng: Có hiểu. Ngài bèn phán rằng: Vì cố ấy, mọi thầy thông giáo đã học thông đạo về nước thiên đàng, thì giống như một người chủ nhà kia, đem những vật mới và cũ ở trong kho mình ra. Đức Chúa Jê-sus phán các lời ví dụ ấy rồi, thì đi khỏi chỗ đó.

Trong khoảng thời gian năm 553 B.C., tiên tri Đa-ni-ên đã kiêng ăn để cầu thay cho dân Y-sơ-ra-ên ở trước mặt Đức Giê-hô-va, trong lời cầu nguyện của Đa-ni-ê, người đã ăn năn và xưng ra những tội lỗi thay cho các thầy tế lễ của dân Y-sơ-ra-ên mà họ đã phạm tội nghịch lại Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình và vì cố các tội lỗi đó mà họ bị những tai hoạ kinh khủng giáng xuống, nhưng họ đã không nài xin ơn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, đừng xây bỏ khỏi sự gian ác mình và để thấu rõ Lễ thật của Đạo Ngài.

Đa-ni-ên 9:10-14: Chúng tôi đã chẳng nghe lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, đừng bước đi trong luật pháp mà Ngài đã cậy tôi tố Ngài là các đấng tiên tri để trước mặt chúng tôi. Hết thấy người Y-sơ-ra-ên đã phạm luật pháp Ngài và xây đi để không vâng theo tiếng Ngài. Vậy nên sự rửa sả, và thề nguyện chép trong luật pháp Môi-se là tội tố của Đức Chúa Trời, đã đổ ra trên chúng tôi, vì chúng tôi đã phạm tội nghịch cùng Ngài. Ngài đã làm cho chắc các lời đã phán nghịch cùng chúng tôi, cùng các quan án đã đoán xét chúng tôi, mà khiến tai vạ lớn đến trên chúng tôi; vì khắp dưới trời chẳng hề có tai vạ nào giống như đã làm ra trên Giê-ru-sa-lem. Cả tai vạ này đã đến trên chúng tôi như có chép trong luật pháp Môi-se; mà chúng tôi cũng không nài xin ơn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, đừng xây bỏ khỏi sự gian ác mình và thấu rõ đạo thật của Ngài. Bởi cố đó, Đức Giê-hô-va ngắm xem và giáng tai vạ ấy trên chúng tôi; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi là công bình trong mọi việc Ngài làm, chừa chúng tôi không vâng theo tiếng Ngài.

Chữ **đạo thật** được chép trong câu 13 trên, đó là chữ **אֱמֶת** - **emeth**, số 0571 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Lễ thật, chân lý, sự vững chắc, tính trung thực, tính chính xác, sự đáng tin cậy, sự trường tồn mãi mãi*,

Trong Kinh-Thánh phần Cựu Ước nguyên bản, chữ **lễ thật** được chép 114 lần trong khi đó phần Kinh-Thánh Tân-Ước chữ **lễ thật** được chép xuống 108 lần, tổng cộng là 224 lần. Bản Kinh-Thánh tiếng Việt trọn bộ chỉ chép đúng chữ **lễ thật** có 101 lần, có ba lần dịch chữ **lễ thật** thành **đạo thật** và phần lớn dịch sai nghĩa từ **lễ thật** thành **chơn thật** (*chân thật*)! *Ví dụ*:

Mi-chê 7:20: Ngài sẽ làm ra sự **chân thật** cho Gia-cốp, và sự nhân từ cho Áp-ra-ham, là điều Ngài đã thề hứa cùng tổ phụ chúng tôi từ những ngày xưa.

Nguyên văn: ²⁰Thou wilt perform^{H5414} **the truth**^{H571} to Jacob^{H3290}, and the mercy^{H2617} to Abraham^{H85}, which^{H834} thou hast sworn^{H7650} unto our fathers^{H1} from the days^{H3117} of old^{H6924}.

Có nghĩa là: Ngài sẽ tỏ ra **lễ thật** cho Gia-cốp, và sự thương xót cho Áp-ra-ham, là điều Ngài đã thề hứa các với tổ phụ của chúng tôi từ những ngày xưa.

Xa-cha-ri 8:3: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta đã xây lại cùng Si-ôn, và ta sẽ ở giữa Giê-ru-sa-lem; Giê-ru-sa-lem sẽ được gọi là thành **chơn thật**; núi của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ được gọi là núi thánh.

Nguyên văn: ³Thus^{H3541} saith^{H559} the LORD^{H3068}; I am returned^{H7725} unto Zion^{H6726}, and will dwell^{H7931} in the midst^{H8432} of Jerusalem^{H3389}; and Jerusalem^{H3389} shall be called^{H7121} a city^{H5892} of **truth**^{H571}; and the mountain^{H2022} of the LORD^{H3068} of hosts^{H6635} the holy^{H6944} mountain^{H2022}.

Có nghĩa là: Đức Giê-hô-va đã phán như vậy: Ta đã trở lại với Si-ôn, và Ta sẽ ngự giữa Giê-ru-sa-lem: và Giê-ru-sa-lem sẽ được gọi là thành của **Lễ thật**; và núi của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ được gọi là núi thánh.

Ma-la-chi 2:6: Luật pháp của sự **chơn thật** đã ở trong miệng nó, trong môi miệng nó chẳng có một sự không công bình nào; nó đã bước đi với ta trong sự bình an và ngay thẳng, làm cho nhiều người xây bỏ khỏi sự gian ác.

Nguyên văn: ⁶The law^{H8451} of **truth**^{H571} was in his mouth^{H6310}, and iniquity^{H5766} was not found^{H4672} in his

lips^{H8193}: he walked^{H1980} with me in peace^{H7965} and equity^{H4334}, and did turn^{H7725} many^{H7227} away from iniquity^{H5771}.

Có nghĩa là: **Luật pháp của Lễ thật đã ở trong miệng nó, và những điều sai trái đã không thấy ở nơi môi của nó: Nó đã bước đi với ta trong sự bình an và sự công bình, và đã khiến cho nhiều kẻ xây bỏ khỏi điều ác.**

Khi Đức Chúa Jêsus thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của trên đất Giu-đa, người ta đã bắt bớ Ngài, ấy là vì cơ họ đã không yêu mến Lời của Đức Chúa Trời và không tìm kiếm Ngài qua việc suy gẫm và làm theo Luật pháp, như Đức Giê-hô-va đã phán với Giô-suê và với dân Y-sơ-ra-ên phải làm theo, hầu cho họ sẽ cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong Luật pháp của Ngài, vì như vậy họ mới được phước hạnh, được sự sống thịnh vượng, được thành công và quan trọng nhất là họ được sự sống lại cho linh hồn mình.

Giô-suê 1:8: Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước.

Chữ **suy gẫm - meditate**^{H1897} chép trong câu 8 trên, đó là chữ **הָגַהּ** - **hagah**, số 1897 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **nói ra, tỏ ra, suy gẫm, suy nghĩ sâu sắc, nghĩ ra, phát minh, tìm tòi, tưởng tượng, hình dung, nghiên cứu, học tập;**

Khi Đức Chúa Jêsus phán với các môn đồ của Ngài về **lễ Vượt qua, và Con người sẽ bị nộp để chịu đóng đinh trên cây thập tự**, các môn đồ đã không phản ứng hay là hỏi Ngài về điều chi liên quan đến điều Ngài vừa phán với họ, dường như các Lời mà Chúa Jêsus vừa phán đó không quan trọng đối với họ vậy! Cũng giống như các môn đồ của Chúa Jêsus thờ ở trước Lời mà Chúa vừa phán với họ vậy, rất nhiều người tin Chúa đã không hành động tùy theo các Lời dạy dỗ của Đức Thánh-Linh qua các bài giảng mà họ đã nghe, vì đối với họ, vấn đề trung tâm nhóm lại thờ phượng Chúa có thể là điều quan trọng hơn, vì sự có mặt của họ trong ngày Thánh là dấu hiệu họ vẫn tin Chúa và vẫn trung tín nhóm lại để thờ phượng Chúa, nhưng người ta lại không hiểu ý nghĩa thật của chữ thờ phượng là sự đầu phục sát đất trước sự hiện của Đức Chúa Trời mà khi người ta nghe Lời của Đức Chúa Trời được công bố thì ấy là lúc Đức Chúa Trời đang hiện diện, như Chúa Jêsus đã phán: **Ai đã thấy ta, tức là đã thấy Cha.**

Dân Y-sơ-ra-ên đã được nghe các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va nhưng họ lại không hề hỏi lại Môi-se để hiểu biết ý nghĩa của các mạng lệnh cùng các kỳ lễ đó như thế nào, mà họ chỉ thụ động tiếp nhận và làm theo mà thôi, vì đối với họ cái quan trọng nhất mà họ mong chờ là được tới xứ Ca-na-an được sữa và mật, cũng như nhiều người tin Chúa chỉ mong sao cho được cứu rỗi khỏi sự chết đời đời và được về thiên đàng mà thôi, nhưng lại không học hỏi cho biết làm thế nào và bằng cách nào để mình có sức lực vượt qua được hết thảy những thử thách mà mọi người tin Chúa đều phải trải qua.

Nếu người tin Chúa mà không nhận biết được ý nghĩa mẫu nhiệm của lễ Vượt-quá thì người sẽ không có một cái nền để xây dựng sự hiểu biết của mình về Lễ thật của lễ Vượt-quá, đó là lý do tại sao Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Các người đừng tưởng ta đến để phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.”**(Ma-thi-ơ 5:17-19)

Trong những công việc liên quan đến lễ Vượt-quá của Đức Giê-hô-va thì kể từ ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vết chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối.

Ngày mười tháng giêng này không phải là ngày người ta tính theo lịch thế gian, nhưng theo lịch thời gian thuộc linh dành riêng cho dân Y-sơ-ra-ên, nghĩa là cho tuyển dân của Đức Giê-hô-va và như vậy, ngay từ khi một người tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình thì ngay những ngày đầu tiên

của người ấy phải có trách nhiệm (số 10 mang ý nghĩa **trách nhiệm**) tiếp nhận lấy Lời của Đức Chúa Trời, là giá cứu chuộc cho sự sống của người ấy, mà chiên con đực hay dê con đực không tỳ vết chi đó là bóng về Lời của Đức Chúa Trời đã ban cho loài người và đã được chép trong Kinh-Thánh.

Chữ **bắt** được chép trong Xuất Ê-díp-tô ký 12 câu 3 đó là chữ $\Pi\lambda\alpha\chi$ - **laqach**, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự cầm lấy, nắm lấy, giữ lấy, sở hữu lấy, giành lấy cho mình, mua lấy, kết hôn với, mang theo bên mình;**

Chúng ta có thể thấy rõ ý nghĩa của chữ **bắt** này được chép ở trong phần Kinh-Thánh Tân-ước.

Giăng 1:12-13: Nhưng hễ ai đã **nhận** Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.

Chữ **nhận** chép trong câu 12 trên, đó là chữ $\lambda\alpha\mu\beta\acute{\alpha}\nu\omega$ - **lambano**, số 2983 của tiếng Hy-lạp (Greek), có nghĩa là: **nắm chặt lấy, giữ chặt lấy, túm chặt lấy, sở hữu lấy.**

Chữ **quyền phép** chép trong câu 12 trên, đó là chữ $\epsilon\acute{\xi}\omicron\upsilon\sigma\iota\alpha$ - **exousia**, số 1849 của tiếng Hy-lạp (Greek), có nghĩa là: **Quyền hợp pháp, có khả năng, có sức lực, đặc quyền, đặc ân, quyền tự do;**

Lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va kể từ khi Đức Giê-hô-va thiết lập với dân Y-sơ-ra-ên và ngay cả khi đã hoàn thành qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, người ta vẫn chưa nhận biết được ý nghĩa mầu nhiệm của lễ này, cho đến khi Đức Thánh-Linh được ban xuống cho Hội-Thánh của Ngài và qua sứ đồ Giăng mà Lễ thật này được chép xuống trong thể văn tự, mà người ta cũng chỉ thuộc văn tự mà không ai tìm hiểu xem ý nghĩa của lễ đó có ý nghĩa như thế nào đối với sự sống lại của tâm linh người tin Chúa. Nhưng Đức Thánh-Linh đã tỏ những sự mầu nhiệm này ra trong kỳ cuối cùng này, hầu cho chỉ những người nào hết lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời để nhận biết ý muốn của Ngài mà làm theo, thì những người đó mới nhận biết được mà thôi, còn những người theo Chúa chỉ mong được sự sống đời đời nơi thiên đàng mà không muốn hầu việc Đức Chúa Trời thì dầu những người đó có được học các Lễ thật này, thì người đó cũng không thể sở hữu được, vì của báu thiên đàng không phải ai muốn mà được, nhưng chỉ những người xứng đáng mà Đức Thánh-Linh biết rõ người ấy và được Ngài ban cho thì mới nhận được mà thôi.

Người tin Chúa phải thực hành đức tin của mình chứ không phải là sự giữ lễ như những người tin theo tôn giáo hay làm, đó là người tin Chúa phải **nắm chặt lấy, giữ chặt lấy, túm chặt lấy, sở hữu lấy** Lời Đức Chúa Trời, vì Lời của Đức Chúa Trời là Chiên con của Đức Chúa Trời chí cao, vì quyền phép trong Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho người ấy có **quyền hợp pháp, có khả năng, có sức lực, đặc quyền, đặc ân, quyền tự do** để trở nên con kế tự Lời Đức Chúa Trời, và nhờ quyền phép của Lời Chúa mà người ấy vượt qua được mọi sự thử thách mà mỗi người tin Chúa đều sẽ được Chúa ban cho, hầu cho qua những sự thử thách đó mà người bề trong của người tin Chúa sẽ được lớn lên trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, vì Lời của Đức Chúa Trời là Chiên Con, là giá cứu chuộc và là ân điển của Đức Chúa Trời dành cho những người nào tin cậy và yêu mến Luật pháp của Ngài sẽ nhận được.

Cô-lô-se 1:12-20: **Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chưng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy dẫy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.**

VĂN CHÂU